

	A	B	C	D	E	F
1	Trường: Phan Huy Chú-QO					
2	Học kỳ: 2					
3	Năm học: 2024-2025					
4						
5				Lớp	11A1	
6				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
7	Buổi sáng					
8		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
9	1		GDĐP			
10	2		GDQP_AN			
11	3		GDTC			
12	4		GDTC			
13	5					
14	Môn chuyên đề:					
15	Buổi chiều					
16		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
17	1	Lịch sử	Ngoại ngữ 1	Toán	Vật lí	Tin học
18	2	Âm Nhạc	Ngoại ngữ 1	Toán	Vật lí	Hóa học
19	3	Ngữ văn	Tin học	Âm Nhạc	Ngoại ngữ 1	Toán
20	4	HĐTN	Ngữ văn	Hóa học	Lịch sử	Vật lí
21	5	HĐTN	Ngữ văn	Hóa học	Toán	HĐTN
22	Môn chuyên đề:					
23						
24				Lớp	11A2	
25				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
26	Buổi sáng					
27		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
28	1		GDTC			
29	2		GDTC			

	A	B	C	D	E	F
30	3		GDQP_AN			
31	4		GDĐP			
32	5					
33	Môn chuyên đề:					
34	Buổi chiều					
35		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
36	1	Âm Nhạc	Vật lí	Hóa học	Toán	Toán
37	2	Ngữ văn	Vật lí	Âm Nhạc	Toán	Toán
38	3	Vật lí	Ngoại ngữ 1	Hóa học	Lịch sử	Tin học
39	4	HĐTN	Lịch sử	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Hóa học
40	5	HĐTN	Tin học	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	HĐTN
41	Môn chuyên đề:					
42						
43				Lớp	11A3	
44				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
45	Buổi sáng					
46		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
47	1	GDTC				
48	2	GDTC				
49	3	GDQP_AN				
50	4	GDĐP				
51	5					
52	Môn chuyên đề:					
53	Buổi chiều					
54		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
55	1	Ngữ văn	Toán	Âm Nhạc	Ngữ văn	Toán
56	2	Lịch sử	Toán	Ngoại ngữ 1	Ngữ văn	Toán
57	3	Âm Nhạc	GDKT&PL	Ngữ văn	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1
58	4	HĐTN	Vật lí	Ngoại ngữ 1	Vật lí	Địa lí

	A	B	C	D	E	F
59	5	HĐTN	Vật lí	Địa lí	Lịch sử	HĐTN
60	Môn chuyên đề:					
61						
62				Lớp	11A4	
63				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
64	Buổi sáng					
65		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
66	1					GDQP_AN
67	2					GDĐP
68	3					GDTC
69	4					GDTC
70	5					
71	Môn chuyên đề:					
72	Buổi chiều					
73		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
74	1	Vật lí	GDKT&PL	Địa lí	Toán	Ngoại ngữ 1
75	2	Vật lí	Toán	Địa lí	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1
76	3	Lịch sử	Toán	Ngoại ngữ 1	Toán	Ngữ văn
77	4	HĐTN	Ngữ văn	Âm Nhạc	Lịch sử	Ngữ văn
78	5	HĐTN	Ngữ văn	Âm Nhạc	Vật lí	HĐTN
79	Môn chuyên đề:					
80						
81				Lớp	11A5	
82				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
83	Buổi sáng					
84		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
85	1	HĐTN	Lịch sử	Công nghệ	Địa lí	Toán
86	2	HĐTN	Hóa học	Ngoại ngữ 1	Địa lí	Toán
87	3	Địa lí	GDKT&PL	Lịch sử	Hóa học	Công nghệ

	A	B	C	D	E	F
88	4	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	GDKT&PL
89	5	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	HĐTN
90	Môn chuyên đề:					
91	Buổi chiều					
92		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
93	1					
94	2				GDTC	
95	3				GDTC	
96	4				GDĐP	
97	5				GDQP_AN	
98	Môn chuyên đề:					
99						
100				Lớp	11A6	
101				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
102	Buổi sáng					
103		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
104	1	HĐTN	Toán	Tin học	Sinh học	Lịch sử
105	2	HĐTN	Tin học	Ngữ văn	Ngữ văn	Địa lí
106	3	Ngữ văn	Lịch sử	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1
107	4	Địa lí	Sinh học	Toán	Ngoại ngữ 1	Toán
108	5	Công nghệ	Sinh học	Công nghệ	Ngoại ngữ 1	HĐTN
109	Môn chuyên đề:					
110	Buổi chiều					
111		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
112	1					
113	2			GDTC		
114	3			GDQP_AN		
115	4			GDĐP		
116	5			GDTC		

	A	B	C	D	E	F
117	Môn chuyên đề:					
118						
119				Lớp	11A7	
120				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
121	Buổi sáng					
122		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
123	1	HĐTN	Hóa học	Âm Nhạc	Hóa học	Tin học
124	2	HĐTN	Vật lí	Ngoại ngữ 1	Lịch sử	Ngoại ngữ 1
125	3	Âm Nhạc	Vật lí	Ngoại ngữ 1	Vật lí	Ngữ văn
126	4	Ngữ văn	Hóa học	Toán	Toán	Ngữ văn
127	5	Tin học	Lịch sử	Toán	Toán	HĐTN
128	Môn chuyên đề:					
129	Buổi chiều					
130		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
131	1					
132	2				GDQP_AN	
133	3				GDĐP	
134	4				GDTC	
135	5				GDTC	
136	Môn chuyên đề:					
137						
138				Lớp	11A8	
139				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
140	Buổi sáng					
141		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
142	1	HĐTN	Ngoại ngữ 1	Hóa học	Ngữ văn	Vật lí
143	2	HĐTN	Ngoại ngữ 1	Hóa học	Ngữ văn	Vật lí
144	3	Hóa học	Ngữ văn	Sinh học	Sinh học	Ngoại ngữ 1
145	4	Sinh học	Lịch sử	Toán	Lịch sử	Công nghệ

	A	B	C	D	E	F
146	5	Công nghệ	Toán	Toán	Toán	HĐTN
147	Môn chuyên đề:					
148	Buổi chiều					
149		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
150	1					
151	2			GDĐP		
152	3			GDTC		
153	4			GDTC		
154	5			GDQP_AN		
155	Môn chuyên đề:					
156						
157				Lớp	11A9	
158				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
159	Buổi sáng					
160		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
161	1	HĐTN	Lịch sử	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ 1
162	2	HĐTN	GDKT&PL	GDKT&PL	Toán	Ngoại ngữ 1
163	3	Địa lí	Ngữ văn	Âm Nhạc	Ngoại ngữ 1	Vật lí
164	4	Âm Nhạc	Ngữ văn	Toán	Vật lí	Địa lí
165	5	Ngữ văn	Vật lí	Toán	Lịch sử	HĐTN
166	Môn chuyên đề:					
167	Buổi chiều					
168		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
169	1					
170	2			GDTC		
171	3			GDTC		
172	4			GDQP_AN		
173	5					
174	Môn chuyên đề:					

	A	B	C	D	E	F
175						
176				Lớp	11A10	
177				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
178	Buổi sáng					
179		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
180	1	HĐTN	Ngữ văn	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Công nghệ
181	2	HĐTN	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ 1	Ngữ văn
182	3	Công nghệ	GDKT&PL	Toán	Lịch sử	Ngoại ngữ 1
183	4	Toán	GDKT&PL	Địa lí	Hóa học	Lịch sử
184	5	Toán	Địa lí	Địa lí	Hóa học	HĐTN
185	Môn chuyên đề:					
186	Buổi chiều					
187		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
188	1					
189	2					GDQP_AN
190	3					GDĐP
191	4					GDTC
192	5					GDTC
193	Môn chuyên đề:					
194						
195				Lớp	11A11	
196				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
197	Buổi sáng					
198		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
199	1	HĐTN	Toán	Sinh học	Ngữ văn	Địa lí
200	2	HĐTN	Toán	Sinh học	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1
201	3	Tin học	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Công nghệ
202	4	Công nghệ	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	Sinh học
203	5	Địa lí	Tin học	Lịch sử	Lịch sử	HĐTN

	A	B	C	D	E	F
204	Môn chuyên đề:					
205	Buổi chiều					
206		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
207	1					
208	2					GDTC
209	3					GDTC
210	4					GDQP_AN
211	5					GDĐP
212	Môn chuyên đề:					
213						
214				Lớp	11A12	
215				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
216	Buổi sáng					
217		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
218	1	HĐTN	Toán	Mĩ thuật	Toán	GDKT&PL
219	2	HĐTN	Mĩ thuật	Ngữ văn	Toán	Sinh học
220	3	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	Lịch sử
221	4	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Lịch sử	Tin học	Tin học
222	5	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1	Sinh học	Tin học	HĐTN
223	Môn chuyên đề:					
224	Buổi chiều					
225		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
226	1					
227	2	GDTC				
228	3	GDQP_AN				
229	4	GDĐP				
230	5	GDTC				
231	Môn chuyên đề:					
232						

	A	B	C	D	E	F
233				Lớp	12A1	
234				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
235	Buổi sáng					
236		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
237	1	HĐTN	Toán	Hóa học	Toán	Ngoại ngữ 1
238	2	HĐTN	Toán	Hóa học	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1
239	3	Tin học	Ngoại ngữ 1	Ngữ văn	Ngữ văn	Toán
240	4	Vật lí	GDĐP	Công nghệ	Lịch sử	Vật lí
241	5	Hóa học	Công nghệ	Tin học	Vật lí	HĐTN
242	Môn chuyên đề:					
243	Buổi chiều					
244		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
245	1					
246	2					
247	3	GDQP_AN				
248	4	GDTC				
249	5	GDTC				
250	Môn chuyên đề:					
251						
252				Lớp	12A2	
253				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
254	Buổi sáng					
255		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
256	1	HĐTN	Ngoại ngữ 1	Toán	Tin học	Địa lí
257	2	HĐTN	Ngoại ngữ 1	Toán	Lịch sử	GDKT&PL
258	3	Toán	GDĐP	Tin học	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1
259	4	Vật lí	Địa lí	Ngữ văn	Ngữ văn	Toán
260	5	Vật lí	Địa lí	Ngữ văn	Ngữ văn	HĐTN
261	Môn chuyên đề:					

	A	B	C	D	E	F
262	Buổi chiều					
263		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
264	1					
265	2					GDTC
266	3					GDTC
267	4					GDQP_AN
268	5					
269	Môn chuyên đề:					
270						
271				Lớp	12A3	
272				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
273	Buổi sáng					
274		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
275	1	HĐTN	Địa lí	GDKT&PL	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1
276	2	HĐTN	GDKT&PL	Tin học	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1
277	3	GDĐP	Toán	Ngoại ngữ 1	Toán	Địa lí
278	4	Tin học	Ngữ văn	Vật lí	Toán	Lịch sử
279	5	Toán	Ngữ văn	Vật lí	Địa lí	HĐTN
280	Môn chuyên đề:					
281	Buổi chiều					
282		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
283	1					
284	2	GDTC				
285	3	GDTC				
286	4	GDQP_AN				
287	5					
288	Môn chuyên đề:					
289						
290				Lớp	12A4	

	A	B	C	D	E	F
291				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
292	Buổi sáng					
293		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
294	1	HĐTN	Tin học	GDKT&PL	Lịch sử	Toán
295	2	HĐTN	Công nghệ	Địa lí	GDKT&PL	Toán
296	3	Toán	Địa lí	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Ngữ văn
297	4	Ngữ văn	Địa lí	Ngoại ngữ 1	Công nghệ	Ngữ văn
298	5	Ngữ văn	Toán	Tin học	GDĐP	HĐTN
299	Môn chuyên đề:					
300	Buổi chiều					
301		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
302	1					
303	2		GDQP_AN			
304	3		GDTC			
305	4		GDTC			
306	5					
307	Môn chuyên đề:					
308						
309				Lớp	12A5	
310				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
311	Buổi sáng					
312		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
313	1	HĐTN	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1
314	2	HĐTN	Ngữ văn	Toán	Địa lí	Ngoại ngữ 1
315	3	GDKT&PL	Địa lí	Ngữ văn	Lịch sử	GDKT&PL
316	4	Toán	Công nghệ	Tin học	Địa lí	Công nghệ
317	5	Toán	GDĐP	Ngữ văn	Tin học	HĐTN
318	Môn chuyên đề:					
319	Buổi chiều					

	A	B	C	D	E	F
320		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
321	1					
322	2					
323	3			GDQP_AN		
324	4			GDTC		
325	5			GDTC		
326	Môn chuyên đề:					
327						
328				Lớp	12A6	
329				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
330	Buổi sáng					
331		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
332	1	HĐTN	Ngữ văn	Toán	Lịch sử	Ngữ văn
333	2	HĐTN	Toán	Toán	Công nghệ	Công nghệ
334	3	Ngữ văn	Toán	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1	Địa lí
335	4	Ngữ văn	GDKT&PL	Địa lí	Ngoại ngữ 1	Sinh học
336	5	Ngoại ngữ 1	GDKT&PL	GDĐP	Sinh học	HĐTN
337	Môn chuyên đề:					
338	Buổi chiều					
339		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
340	1					
341	2					
342	3					GDQP_AN
343	4					GDTC
344	5					GDTC
345	Môn chuyên đề:					
346						
347				Lớp	12A7	
348				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025

	A	B	C	D	E	F
349	Buổi sáng					
350		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
351	1	HĐTN	Ngữ văn	Sinh học	Toán	GDKT&PL
352	2	HĐTN	Ngữ văn	Sinh học	Toán	Ngữ văn
353	3	Ngoại ngữ 1	Công nghệ	Địa lí	Công nghệ	Ngoại ngữ 1
354	4	Lịch sử	Toán	GDĐP	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1
355	5	GDKT&PL	Toán	Địa lí	Ngữ văn	HĐTN
356	Môn chuyên đề:					
357	Buổi chiều					
358		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
359	1					
360	2			GDTC		
361	3			GDTC		
362	4			GDQP_AN		
363	5					
364	Môn chuyên đề:					
365						
366				Lớp	12A8	
367				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
368	Buổi sáng					
369		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
370	1	HĐTN	Địa lí	Địa lí	Toán	Ngoại ngữ 1
371	2	HĐTN	Sinh học	Công nghệ	Toán	Ngoại ngữ 1
372	3	Toán	Ngoại ngữ 1	GDĐP	Ngữ văn	GDKT&PL
373	4	Ngữ văn	Ngữ văn	GDKT&PL	Lịch sử	Toán
374	5	Sinh học	Ngữ văn	GDKT&PL	Công nghệ	HĐTN
375	Môn chuyên đề:					
376	Buổi chiều					
377		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6

	A	B	C	D	E	F
378	1					
379	2					
380	3	GDTC				
381	4	GDTC				
382	5	GDQP_AN				
383	Môn chuyên đề:					
384						
385				Lớp	12A9	
386				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
387	Buổi sáng					
388		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
389	1	HĐTN	Ngoại ngữ 1	Vật lí	GDDP	Hóa học
390	2	HĐTN	Ngoại ngữ 1	Vật lí	Tin học	Ngữ văn
391	3	Công nghệ	Toán	Ngữ văn	Hóa học	Ngữ văn
392	4	Hóa học	Toán	Tin học	Toán	Ngoại ngữ 1
393	5	Vật lí	Lịch sử	Công nghệ	Toán	HĐTN
394	Môn chuyên đề:					
395	Buổi chiều					
396		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
397	1					
398	2	GDTC				
399	3	GDTC				
400	4	GDQP_AN				
401	5					
402	Môn chuyên đề:					
403						
404				Lớp	12A10	
405				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
406	Buổi sáng					

	A	B	C	D	E	F
407		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
408	1	HĐTN	Toán	Lịch sử	Vật lí	Sinh học
409	2	HĐTN	Toán	Ngữ văn	Vật lí	GDDP
410	3	Hóa học	Sinh học	Tin học	Toán	Tin học
411	4	Ngữ văn	Vật lí	Ngoại ngữ 1	Toán	Hóa học
412	5	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Hóa học	HĐTN
413	Môn chuyên đề:					
414	Buổi chiều					
415		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
416	1					
417	2					
418	3	GDQP_AN				
419	4	GDTC				
420	5	GDTC				
421	Môn chuyên đề:					
422						
423				Lớp	12A11	
424				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
425	Buổi sáng					
426		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
427	1	HĐTN	Vật lí	Địa lí	Ngữ văn	Toán
428	2	HĐTN	Vật lí	GDKT&PL	Ngữ văn	Toán
429	3	Ngữ văn	Lịch sử	GDDP	Tin học	Ngoại ngữ 1
430	4	GDKT&PL	Toán	Ngoại ngữ 1	Tin học	Địa lí
431	5	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ 1	Vật lí	HĐTN
432	Môn chuyên đề:					
433	Buổi chiều					
434		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
435	1					

	A	B	C	D	E	F
436	2					
437	3		GDQP_AN			
438	4		GDTC			
439	5		GDTC			
440	Môn chuyên đề:					
441						
442				Lớp	12A12	
443				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
444	Buổi sáng					
445		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
446	1	HĐTN	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1	Ngữ văn	Toán
447	2	HĐTN	Lịch sử	GDĐP	Ngữ văn	Toán
448	3	Sinh học	Ngữ văn	Công nghệ	Địa lí	Công nghệ
449	4	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1	Toán	Sinh học	Địa lí
450	5	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Toán	GDKT&PL	HĐTN
451	Môn chuyên đề:					
452	Buổi chiều					
453		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
454	1					
455	2		GDTC			
456	3		GDTC			
457	4		GDQP_AN			
458	5					
459	Môn chuyên đề:					
460						
461				Lớp	10A1	
462				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
463	Buổi sáng					
464		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6

	A	B	C	D	E	F
465	1				GDTC	
466	2				GDTC	
467	3				GDDP	
468	4				GDQP_AN	
469	5					
470	Môn chuyên đề:					
471	Buổi chiều					
472		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
473	1	Ngữ văn	Ngữ văn	Tin học	Ngoại ngữ 1	Công nghệ
474	2	Ngữ văn	Lịch sử	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Lịch sử
475	3	Hóa học	Công nghệ	Vật lí	Toán	Tin học
476	4	HĐTN	Hóa học	Toán	Vật lí	Toán
477	5	HĐTN	Hóa học	Toán	Vật lí	HĐTN
478	Môn chuyên đề:					
479						
480				Lớp	10A2	
481				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
482	Buổi sáng					
483		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
484	1				GDDP	
485	2				GDQP_AN	
486	3				GDTC	
487	4				GDTC	
488	5					
489	Môn chuyên đề:					
490	Buổi chiều					
491		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
492	1	Toán	Công nghệ	Lịch sử	Vật lí	Toán
493	2	Toán	Hóa học	Tin học	Vật lí	Toán

	A	B	C	D	E	F
494	3	Ngoại ngữ 1	Hóa học	Ngữ văn	Ngữ văn	Công nghệ
495	4	HĐTN	Tin học	Ngữ văn	Ngoại ngữ 1	Vật lí
496	5	HĐTN	Lịch sử	Hóa học	Ngoại ngữ 1	HĐTN
497	Môn chuyên đề:					
498						
499				Lớp	10A3	
500				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
501	Buổi sáng					
502		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
503	1			GDQP_AN		
504	2			GDĐP		
505	3			GDTC		
506	4			GDTC		
507	5					
508	Môn chuyên đề:					
509	Buổi chiều					
510		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
511	1	Hóa học	Lịch sử	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Ngữ văn
512	2	Hóa học	Vật lí	Ngoại ngữ 1	Công nghệ	Ngữ văn
513	3	Tin học	Vật lí	Hóa học	Vật lí	Toán
514	4	HĐTN	Công nghệ	Toán	Toán	Lịch sử
515	5	HĐTN	Tin học	Toán	Ngữ văn	HĐTN
516	Môn chuyên đề:					
517						
518				Lớp	10A4	
519				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
520	Buổi sáng					
521		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
522	1				GDQP_AN	

	A	B	C	D	E	F
523	2				GDĐP	
524	3				GDTC	
525	4				GDTC	
526	5					
527	Môn chuyên đề:					
528	Buổi chiều					
529		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
530	1	Ngữ văn	Ngữ văn	Sinh học	Ngữ văn	Tin học
531	2	Tin học	Ngữ văn	GDKT&PL	Sinh học	Công nghệ
532	3	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Công nghệ	Lịch sử	Lịch sử
533	4	HĐTN	Toán	Toán	Sinh học	GDKT&PL
534	5	HĐTN	Toán	Toán	Ngoại ngữ 1	HĐTN
535	Môn chuyên đề:					
536						
537				Lớp	10A5	
538				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
539	Buổi sáng					
540		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
541	1				GDTC	
542	2				GDTC	
543	3				GDQP_AN	
544	4				GDĐP	
545	5					
546	Môn chuyên đề:					
547	Buổi chiều					
548		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
549	1	Tin học	Ngoại ngữ 1	Toán	Toán	GDKT&PL
550	2	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Toán	Toán	Tin học
551	3	Ngữ văn	Lịch sử	Sinh học	Công nghệ	Ngữ văn

	A	B	C	D	E	F
552	4	HĐTN	GDKT&PL	Sinh học	Ngữ văn	Ngữ văn
553	5	HĐTN	Công nghệ	Lịch sử	Sinh học	HĐTN
554	Môn chuyên đề:					
555						
556				Lớp	10A6	
557				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
558	Buổi sáng					
559		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
560	1					GDTC
561	2					GDTC
562	3					GDQP_AN
563	4					GDĐP
564	5					
565	Môn chuyên đề:					
566	Buổi chiều					
567		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
568	1	Vật lí	Ngoại ngữ 1	Vật lí	Toán	Ngữ văn
569	2	Toán	Ngoại ngữ 1	Sinh học	Toán	Ngữ văn
570	3	Sinh học	Ngữ văn	GDKT&PL	Ngữ văn	Địa lí
571	4	HĐTN	Toán	Địa lí	Lịch sử	Vật lí
572	5	HĐTN	Lịch sử	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1	HĐTN
573	Môn chuyên đề:					
574						
575				Lớp	10A7	
576				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
577	Buổi sáng					
578		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
579	1					GDĐP
580	2					GDQP_AN

	A	B	C	D	E	F
581	3					GDTC
582	4					GDTC
583	5					
584	Môn chuyên đề:					
585	Buổi chiều					
586		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
587	1	Toán	Toán	Ngoại ngữ 1	Ngữ văn	Địa lí
588	2	Lịch sử	Toán	Vật lí	Ngữ văn	Công nghệ
589	3	Vật lí	Tin học	Địa lí	Công nghệ	Ngoại ngữ 1
590	4	HĐTN	Ngữ văn	Lịch sử	Toán	Ngoại ngữ 1
591	5	HĐTN	Ngữ văn	Tin học	Vật lí	HĐTN
592	Môn chuyên đề:					
593						
594				Lớp	10A8	
595				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
596	Buổi sáng					
597		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
598	1	GDQP_AN				
599	2	GDTC				
600	3	GDTC				
601	4	GĐĐP				
602	5					
603	Môn chuyên đề:					
604	Buổi chiều					
605		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
606	1	Tin học	Vật lí	Toán	Lịch sử	Công nghệ
607	2	Lịch sử	Vật lí	Toán	Ngữ văn	Vật lí
608	3	Địa lí	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Địa lí	Ngữ văn
609	4	HĐTN	Ngoại ngữ 1	Tin học	Công nghệ	Ngữ văn

	A	B	C	D	E	F
610	5	HĐTN	Toán	Ngữ văn	Toán	HĐTN
611	Môn chuyên đề:					
612						
613				Lớp	10A9	
614				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
615	Buổi sáng					
616		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
617	1	GDTC				
618	2	GDQP_AN				
619	3	GDDP				
620	4	GDTC				
621	5					
622	Môn chuyên đề:					
623	Buổi chiều					
624		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
625	1	Ngoại ngữ 1	Vật lí	Lịch sử	Công nghệ	Tin học
626	2	Ngoại ngữ 1	Vật lí	Lịch sử	Ngoại ngữ 1	Vật lí
627	3	Hóa học	Hóa học	Tin học	Hóa học	Công nghệ
628	4	HĐTN	Toán	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn
629	5	HĐTN	Toán	Ngữ văn	Toán	HĐTN
630	Môn chuyên đề:					
631						
632				Lớp	10A10	
633				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
634	Buổi sáng					
635		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
636	1				GDQP_AN	
637	2				GDDP	
638	3				GDTC	

	A	B	C	D	E	F
639	4				GDTC	
640	5					
641	Môn chuyên đề:					
642	Buổi chiều					
643		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
644	1	Toán	Hóa học	Sinh học	Sinh học	Toán
645	2	Tin học	Hóa học	Tin học	Sinh học	Toán
646	3	Lịch sử	Vật lí	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Hóa học
647	4	HĐTN	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ 1	Vật lí
648	5	HĐTN	Ngữ văn	Lịch sử	Ngữ văn	HĐTN
649	Môn chuyên đề:					
650						
651				Lớp	10A11	
652				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
653	Buổi sáng					
654		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
655	1				GDTC	
656	2				GDTC	
657	3				GDDP	
658	4				GDQP_AN	
659	5					
660	Môn chuyên đề:					
661	Buổi chiều					
662		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
663	1	Sinh học	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Toán	Lịch sử
664	2	Toán	Công nghệ	Ngoại ngữ 1	Toán	Tin học
665	3	Ngữ văn	GDKT&PL	Toán	Sinh học	Ngữ văn
666	4	HĐTN	Lịch sử	Công nghệ	Ngữ văn	Sinh học
667	5	HĐTN	GDKT&PL	Tin học	Ngữ văn	HĐTN

	A	B	C	D	E	F
668	Môn chuyên đề:					
669						
670				Lớp	10A12	
671				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
672	Buổi sáng					
673		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
674	1			GDTC		
675	2			GDTC		
676	3			GDĐP		
677	4			GDQP_AN		
678	5					
679	Môn chuyên đề:					
680	Buổi chiều					
681		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
682	1	Mĩ thuật	Toán	GDKT&PL	Địa lí	Mĩ thuật
683	2	Địa lí	Toán	Toán	Ngữ văn	GDKT&PL
684	3	Lịch sử	Lịch sử	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn
685	4	HĐTN	Hóa học	Ngoại ngữ 1	Hóa học	Ngữ văn
686	5	HĐTN	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Hóa học	HĐTN
687	Môn chuyên đề:					
688						
689				Lớp	10A13	
690				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
691	Buổi sáng					
692		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
693	1			GDTC		
694	2			GDTC		
695	3			GDQP_AN		
696	4			GDĐP		

	A	B	C	D	E	F
697	5					
698	Môn chuyên đề:					
699	Buổi chiều					
700		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
701	1	Vật lí	GDKT&PL	Ngoại ngữ 1	Ngữ văn	Ngữ văn
702	2	Vật lí	Lịch sử	Lịch sử	Ngữ văn	Ngữ văn
703	3	Toán	Địa lí	Sinh học	Sinh học	Vật lí
704	4	HĐTN	Ngoại ngữ 1	GDKT&PL	Toán	Địa lí
705	5	HĐTN	Ngoại ngữ 1	Toán	Toán	HĐTN
706	Môn chuyên đề:					
707						
708				Lớp	10A14	
709				Có tác dụng từ ngày		10/03/2025
710	Buổi sáng					
711		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
712	1					GDTC
713	2					GDTC
714	3					GDĐP
715	4					GDQP_AN
716	5					
717	Môn chuyên đề:					
718	Buổi chiều					
719		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
720	1	Toán	Tin học	Vật lí	Toán	Vật lí
721	2	Toán	Ngoại ngữ 1	Ngoại ngữ 1	Toán	Vật lí
722	3	Địa lí	Ngoại ngữ 1	Lịch sử	Lịch sử	Ngữ văn
723	4	HĐTN	Địa lí	Tin học	Ngữ văn	Ngữ văn
724	5	HĐTN	Công nghệ	Công nghệ	Ngữ văn	HĐTN
725	Môn chuyên đề:					